MÔN NGỮ VĂN- KHỐI 6

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC TUẦN 14

TUẦN 14:

BÀI 4: NHỮNG TRẢI NGHIỆM TRONG ĐỜI

Tiết: 53

Nói và nghe: KỂ LẠI MỘT TRẢI NGHIỆM CỦA BẢN THÂN

(Phần A các em đọc để biết cách tìm hiểu bài học. Không cần ghi chép mục này.)

A. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI

Đọc kĩ SGK/ 107, 108 và thực hiện các yêu cầu sau:

- *Nhiệm vụ 1: Chuẩn bị bài nói*

  Theo em để kể lại được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân em cần chuẩn bị những gì?

- *Nhiệm vụ 2: Các bước tiến hành*

- Đọc và tìm hiểu kĩ thực hiện ở SGK/ 114,115

  Gợi ý:

  Bước 1: Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói

  Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý

  Bước 3: Luyện tập và trình bày

  Bước 4: Trao đổi, đánh giá

- *Nhiệm 3: Thực hành*

(Phần B phía dưới các em hãy ghi chép thật cẩn thận vào vở!)

B. NỘI DUNG GHI BÀI

I.Tri thức ngữ văn

- Các bước tiến hành

- Bước 1: Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian, thời gian nói
- Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý

  + Các ý cần phải nói và sắp xếp theo trình tự phù hợp

  + Thể hiện được suy nghĩ, cảm xúc của mình đối với những sự việc, con người trong câu chuyện

  + Thể hiện được ý nghĩa trải nghiệm của bản thân
- Bước 3: Luyện tập và trình bày

  *** Yêu cầu nói :**

  + Nói đúng mục đích

+ Nội dung có mở đầu và kết thúc hợp lí

+ Nói to, rõ ràng, truyền cảm, có ngữ điệu thu hút sự chú ý lôi cuốn người nghe

- Bước 4: Trao đổi, đánh giá (Dựa vào bảng kiểm SGK trang 108)

Nội dung nào đạt , đánh dấu vào đạt.

Nội dung nào chưa đạt, đánh dấu vào chưa đạt để có hướng khắc phục những hạn chế đó.

II. Luyện tập

* Đề: Em hãy đóng vai nhân vật Dế Mèn kể lại câu chuyện "Bài học đường đời đầu tiên" .

*** Gợi ý**

- *Phần mở đầu* : lời chào, giới thiệu

- *Phần nội dung:*

* Các sự việc chính của văn bản Bài học đường đời đầu tiên:

+ Dế Mèn là một thanh niên cường tráng.

+ Dế mèn khinh thường và rất thích trêu trọc Dế Choắt vì anh ta nhỏ con, thấp bé.

+ Một lần, Dế Mèn trêu chọc chị Cốc rồi lủi vào hang sâu.

+ Chị Cốc tưởng lầm là Dế Choắt nên đã đánh Dế Choắt bị thương đến chết.

+ Dế Mèn chứng kiến cảnh tượng ấy từ hung hăng, kiêu ngạo đã trở nên sợ hãi, nhút nhát.

+ Bài học đường đời đầu tiên Dế Mèn rút ra chính là sự trả giá cho những hành động ngông cuồng thiếu suy nghĩ.

- ***Phần kết thúc*** : lời chào, lời cảm ơn, mong muốn nhận được góp ý trao đổi của các bạn.

III. DẶN DÒ

- Hoàn thành bài nói: Em hãy đóng vai nhân vật Dế Mèn kể lại câu chuyện "Bài học đường đời đầu tiên"
- Xem lại nội dung bài
- Soạn bài : Ôn tập

BÀI 4: NHỮNG TRẢI NGHIỆM TRONG ĐỜI

Tiết: 54

ÔN TẬP

(Phần A các em đọc để biết cách tìm hiểu bài học. Không cần ghi chép mục này.)

A. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI

Đọc kĩ SGK 109 / thực hiện các yêu cầu sau:

1. Tóm tắt nội dung của 3 văn bản trong bài học.
2. Cách cảm nhận cuộc sống của các nhân vật trong 3 văn bản có điểm gì giống và khác nhau?
3. Trong 3 văn bản trên, văn bản nào thuộc thể loại đồng thoại và các đặc điểm thể hiện văn bản đó là truyện đồng thoại?
4. Điền đặc điểm kiểu bài kể lại một trải nghiệm của bản thân vào trong sơ đồ như trong sgk
5. Em rút ra được bài học kinh nghiệm gì về cách kể lại một trải nghiệm của bản thân?
6. Em nghĩ gì về ý nghĩa của trải nghiệm đối với cuộc sống của chúng ta?

(Phần B phía dưới các em hãy ghi chép thật cẩn thận vào vở!)

B. NỘI DUNG GHI BÀI

I. Hình thành kiến thức

Câu 1:

Bảng tóm tắt nội dung chính của ba văn bản

Văn bản	Nội dung chính
Bài học đường đời đầu tiên	Văn bản miêu tả Dế Mèn có vẻ đẹp cường tráng nhưng tính cách kiêu căng, xốc nổi đã gây ra cái chết của Dế Choắt. Dế Mèn hối hận và rút ra bài học cho mình.
Giọt sương đêm	Văn bản kể về nhân vật Bọ Dừa đến xóm Bờ Giậu để tìm một chỗ trọ. Bọ Dừa đã quyết định ngủ tạm ngoài vòm trúc và trong đêm ấy, ông đã cảm nhận được những âm thanh, hình ảnh quen thuộc và đặc biệt là giọt sương đêm rơi khiến ông tỉnh giấc, sực nhớ quê nhà. Sáng hôm sau, Bọ Dừa đã quyết định trở về quê hương.
Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ	Văn bản kể về nhân vật *tôi* đã được người cha hướng dẫn những cách cảm nhận về cuộc sống, nhắm mắt sờ từng bông hoa rồi tập đoán, ngửi mùi hương và đoán tên hoa, những món quà… Qua đó thấy được tình yêu thương người cha dành cho đứa con, cảm nhận được tình yêu cuộc sống.

Câu 2: Theo em, cách cảm nhận cuộc sống của các nhân vật trong ba văn bản trên có gì giống và khác nhau ?

*GỢI Ý:

Nhân vật	Dế Mèn (*Bài học đường đời đầu tiên*)	Bọ Dừa (*Giọt sương đêm*)	Nhân vật "tôi" (*Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*)
Điểm giống	Các nhân vật đều có những trải nghiệm từ cuộc sống và qua các trải nghiệm đó, mỗi nhân vật đều rút ra được cho bản thân những bài học quý giá.		
Nét khác	Nhân vật đã trải qua vấp ngã, sai lầm khiến bản thân phải ân hận. Từ đó rút ra được bài học cho chính mình.	Nhân vật đã trải qua một đêm thức trắng và sực tỉnh, nhận ra điều mình lãng quên từ lâu: quê hương.	Nhân vật đã có những cảm nhận sâu sắc về cuộc sống thông qua những trải nghiệm từ thiên nhiên, con người xung quanh mình.

Câu 3:

Văn bản "*Bài học đường đời đầu tiên"* và "*Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*" thuộc thể loại truyện đồng thoại. Vì hai văn bản đều có những đặc điểm đặc trưng của truyện đồng thoại:

+ Nhân vật là các loài vật được nhân hoá.

+ Nhân vật mang những đặc điểm sinh hoạt của loài vật vừa thể hiện đặc điểm của con người.

Câu 4: Vẽ sơ đồ sau vào vở và điền vào những đặc điểm của kiểu bài kể lại một trải nghiệm của bản thân.

Câu 5: Bài học kinh nghiệm về cách kể lại một trải nghiệm của bản thân :

- Xác định đề tài và lựa chọn trải nghiệm của bản thân kỉ niệm sâu sắc, ý nghĩa.
- Nhớ lại những sự việc và sắp xếp các ý theo trình tự câu chuyện hợp lí.
- Khi kể cần phối hợp nhịp nhàng giữa ngôn ngữ kể, giọng điệu, các phương tiện hỗ trợ…

Câu 6:

Qua những bài học này, mỗi chúng ta cần hiểu rằng trong cuộc sống những trải nghiệm sẽ giúp ta có thêm kinh nghiệm sống, cảm nhận thiên nhiên, con người và cuộc sống trọn vẹn hơn. Từ đó, chúng ta hiểu được những giá trị trong cuộc sống và hoàn thiện nhân cách, tâm hồn mình hơn.

II.Luyện tập

- Thiết kế một kịch bản (sân khấu hóa) về một đoạn văn bản trong các truyện đồng thoại vừa học

III. Dặn dò

- Nắm nội dung bài học
- Hoàn thành các bài tập
- Chuẩn bị bài mới: Đọc văn bản và thực hành tiếng việt “Lao xao ngày hè”

TUẦN 14:

BÀI 5: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN

Tiết: 55,56

ĐỌC VĂN BẢN VÀ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

Văn bản 1: LAO XAO NGÀY HÈ

(Trích **"Tuổi thơ im lặng" - DUY KHÁN**)

(Phần A các em đọc để biết cách tìm hiểu bài học. Không cần ghi chép mục này.)

A. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI

Đọc kĩ SGK/ 112,113,114, 115 và thực hiện các yêu cầu sau:

Nhiệm vụ 1:Trải nghiệm cùng văn bản

Yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi:

- Nêu những hiểu biết của em về nhà văn Duy Khán.
- Kí là thể loại văn như thế nào? Em đã bao giờ viết nhật kí chưa?
- Hồi kí là thể loại đề cập đến sự việc đang xảy ra hay đã xảy ra? Nếu được yêu cầu: "***Kể lại một sự việc mà em đã tham dự hoặc chứng kiến trong quá khứ***" thì em sẽ nhớ lại và kể theo sự thực hay kể theo những gì mình tưởng tượng?
- Trong hồi kí, ngôi kể được sử dụng là ngôi thứ nhất hay ngôi thứ ba? Tại sao?
- Yếu tố sự thật trong hồi kí có quan trọng không? Khi viết, nguồn tư liệu về những điều có thật, đã xảy ra để viết nên tác phẩm ấy được xử lí như thế nào?

Nhiệm vụ 2: Suy ngẫm và phản hồi

1. Bức tranh cuộc sống trong *Lao xao ngày hè* được miêu tả qua cảm nhận của ai, theo ngôi kể nào?
2. Hãy liệt kê một số câu văn kể chuyện, miêu tả và biểu cảm được sử dụng trong văn bản. Theo em, việc kết hợp miêu tả, biểu cảm khi kể chuyện đã giúp ích gì cho việc thể hiện không khí ngày hè?
3. Chỉ ra một số âm thanh, hình ảnh mà theo em, đã góp phần làm nên cái "lao xao ngày hè" trong văn bản này. Từ đó cho biết, người kể chuyện đã cảm nhận cái "lao xao" ấy bằng những giác quan nào?
4. Xác định chủ đề văn bản
5. Đọc kĩ đoạn văn: *" Cả nhà ngồi ăn cơm trong hương lúa đầu mùa từ đồng Chõ thoảng về; trong tiếng sáo diều cao vút của chú Chàng; trong dàn nhạc ve; trong tiếng gió thủng thẳng sủa giăng…Chúng tôi no nê, rủ nhau giải chiếu ở hiên nhà ngủ cho mát.*
   Ôi cái mùa hè hiếm hoi. Ngày lao xao, đêm cũng lao xao. Cả làng xóm hình như không ai ngủ, cùng thức với giời, với đất. Tôi khao khát thầm ước: Mùa hè nào cũng được như mùa hè này!
   Theo em, tác giả hồi kí đã thể hiện những cảm xúc gì khi kể về những ngày hè đã qua
6. Hãy chia sẻ với bạn về ấn tượng và cảm xúc của em khi đọc *"Lao xao ngày hè"*

Nhiệm vụ 3: Tổng kết và củng cố:

- Rút ra nội dung và nghệ thuật của văn bản

Nhiệm vụ 4: Luyện tập

Hãy ghi lại những cảm xúc của bản thân em về một khung cảnh đẹp mà em yêu thích trên quê hương em vào một buổi sớm mai.

(Phần B phía dưới các em hãy ghi chép thật cẩn thận vào vở!)

B. NỘI DUNG GHI BÀI

I. Trải nghiệm cùng văn bản

1.Đọc

- SGK/ Trang 113, 114, 115

2. Tác giả (SGK /116)

3. Tác phẩm

a. Thể loại: Hồi kí

b. Ngôi kể: ngôi thứ nhất. Vì người kể chuyện trong hồi kí mang hình bóng của tác giả

c. PTBĐ: Kết hợp tự sự, miêu tả và biểu cảm.

d. Chủ đề văn bản: Thể hiện tình yêu với thiên nhiên và sự trân trọng, gìn giữ vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh sắc quê hương Việt Nam.

e. Bố cục:

* Văn bản chia làm 3 phần

+ Đoạn1: Từ đầu…. "buổi sớm"

➔ Cảnh buổi sớm chớm hè ở làng quê.

+ Đoạn 2: Tiếp… "Tốt thì tốt lắm!"

➔ Thế giới các loài chim.

+ Đoạn 3:Còn lại

➔ Cảm xúc về những ngày hè đã qua .

II. Suy ngẫm và phản hồi

1. Người kể chuyện

- Bức tranh được miêu tả qua cảm nhận của của nhân vật một cậu bé và nhóm bạn trạc tuổi mình, theo ngôi thứ nhất xưng "chúng tôi"/ "tôi".

- Người kể chuyện trong văn bản là tác giả Duy Khán ở thời điểm viết hồi kí Tuổi thơ im lặng, văn bản là chuỗi hồi ức về tuổi thơ của tác giả.

2. Cách kể sự việc

Câu văn kể chuyện	Câu văn miêu tả	Câu văn biểu cảm

- Chúng tôi hội tụ ở góc sân. - Thế thì ra dây mơ rễ, dễ má thế nào mà chúng đều có họ với nhau. - Nhà bác Vui có có con sáo đen tọ tọe học nói. Nó bay đi ăn, chiều lại bay về với chủ…Cả làng có mỗi cây tu hú ở vương ông Tấn. - Khi con bìm bịp kêu đã thổng buổi…mở miệng ra là bìm bịp. - Chèo bẻo chỉ sợ mỗi chim cắt. - Cho đến nay, chưa có loài chim nào trị được nó. …	- Cây cối um tùm. - Cây hoa lan nở trắng xóa. - Cây hoa móng rồng bụ bẫm thơm như mùi mít chín. - Ong vàng, ong vò vẽ, ong mật đánh lộn nhau. - Quả chín đỏ, đầy ụ như mâm xôi gấc. - Nhạn vùng vẫy tít mây canh "chéc chéc". - Con diều hâu bay cao tít, cái mũi khoằm khoằm, lao như mũi tên xuống, gà mẹ xù cánh vừa kêu vừa mổ, vừa đạp diều hâu. - Lông diều hâu bay vung tứ linh, con mồi trong miệng rời mỏ diều hâu rơi xuống như một quả rụng. - Chim cắt cánh nhọn như dao chọc tiết. …	- Tôi lại quý chèo bẻo. - Thì ra, người có tội khi trở thành người tốt thì tốt lắm. - Chèo bẻo ơi, chèo bẻo. - Ôi, con suối; con suối khi nó cạn, chúng tôi ngẩn ngơ. - Ôi cái mùa hè hiếm hoi. - Tôi khao khát thầm ước: Mùa hè nào cũng được như mùa hè này …
Nhận xét: Cách kể sự viêc có sự kết hợp hài hòa giữa tự sự, miêu tả và biểu cảm. ***=>Không khí ngày hè: tưng bừng, náo nhiệt, sôi động, tràn đầy sức sống.***		

3. Hình thức ghi chép

	Biểu hiện	**Giác quan cảm nhận**	**Nghệ thuật**	**Nhận xét**
Hình ảnh	- Cây cối um tùm. - Hoa lan nở trắng xoá.	Thị giác Khứu giác	- Quan sát tỉ mỉ, tinh tế.	Tác giả miêu tả bức tranh ngày hè

	- Hoa giẻ từng chum. - Ong vàng, ong vò vẽ... - Bướm hiền lành bỏ chỗ lao xao. - Cả làng thơm. - Hoa móng rồng thơm như mùi mít chín.		- Từ ngữ gợi cảm, hình ảnh đặc sắc. - Nghệ thuật: Nhân hóa, so sánh, hoán dụ	bằng nhiều giác quan: thính giác, thị giác, khứu giác, có sự kết của các giác quan. Qua đó ta thấy được tâm hồn tinh tế, trong sáng, nhạy cảm và tình yêu thiên nhiên tha thiết.
Âm thanh	- Trẻ em trò chuyện râm ran. - Âm thanh các loài chim: các…các; tu hú; chéc chéc; bịp bịp; - Tiếng suối chảy "ào ào". - Tiếng sáo diều cao vút của chú Chàng, tiếng ve, tiếng chó thủng thẳng sủa giăng. - Ngày cũng lao xao, đêm cũng lao xao.	Thính giác, khứu giác, thị giác, xúc giác		

4. Chủ đề của văn bản

- Thể hiện tình yêu thiên nhiên, cuộc sống ngày hè qua chuỗi hồi ức của tác giả.
- Bức tranh sinh hoạt ngày hè.
- Cái lao xao của cuộc sống ngày hè.

5. Tình cảm, cảm xúc của tác giả

- Cảm xúc khoan khoái, bâng khuâng khi tận hưởng không khí riêng biệt của ngày hè.
- Trân trọng, mãn nguyện với hạnh phúc đơn sơ, bình bịnh, ấm áp.
- Nhớ thương, tiếc nuối những kỉ niệm vừa êm đềm vừa sôi nổi.
- Khao khát, mong ước thiết tha được mãi mãi tận hưởng cái lao xao ngày hè.

6. Chia sẻ ấn tượng và cảm xúc cá nhân

- Ấn tượng: Bức tranh thiên nhiên đầy âm thanh, hương sắc sống động, chân thực; ấn tượng về vốn hiểu biết, trải nghiệm của nhà văn về các loài chim; ấn tượng về cuộc sống bình dị, gần gũi với thiên nhiên.
- Cảm xúc: thấy hiểu thêm, yêu thêm mùa hè ; thấy thú vị, ngạc nhiên, bất ngờ; thấy hạnh phúc đôi khi thật đơn giản; thấy quý trọng hơn những kỉ niệm, những tháng ngày trẻ thơ.

III. Tổng kết và củng cố

1. Nghệ thuật

- Sự quan sát tinh tế
- Vốn hiểu biết phong phú
- Miêu tả, kể chuyện lồng trong cảm xúc và thái độ của tác giả.

2. Nội dung

- Bức tranh mùa hè đẹp, bình dị, nhiều màu sắc, sống động cùng thế giới các loài chim.
- Tình cảm yêu qúy các loài vật quanh ta, yêu làng quê, yêu đất nước.

IV.Luyện tập

Hãy ghi lại những cảm xúc của bản thân em về một khung cảnh đẹp mà em yêu thích trên quê hương em vào một buổi sớm mai.

Gợi ý:

* Ấn tượng và cảm xúc:

- Bài văn giúp em được chiêm ngưỡng bức tranh mùa hè đẹp, bình dị, nhiều màu sắc, sống động trên làng quê Việt Nam.
- Bài văn đem đến cho em hiểu biết thú vị về đặc điểm, tập tính, hình dáng của một số loài chim.
- Bằng khả năng quan sát tinh tế, tỉ mỉ, hiểu biết về các loài chim, tác giả đã miêu tả thế giới loài chim vô cùng sống động.

V. Dặn dò

- Nắm nội dung bài học.
- Hoàn thành các bài tập.
- Chuẩn bị bài: *Thương nhớ bầy ong.*